

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG 2012
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.4

Căn cứ :

- Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005
- Điều lệ công ty Cổ phần
- Biên bản họp đại hội cổ đông ngày 16/04/2012

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.4
QUYẾT NGHỊ

Ngày 16/04/2012, tại....., Đại hội cổ đông được tổ chức với sự tham gia của cổ đông sở hữu cổ phần chiếm tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các báo cáo và các tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

I. Nội dung 1: Kết quả hoạt động SXKD và phân phối lợi nhuận 2011

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011

STT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	370.017.425.505
2	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	“	370.017.425.505
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	“	60.015.758.678
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	“	16.130.012.522
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	“	14.877.907.914
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	“	13.200.038.003
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	“	3.317

Phân biểu quyết:

- Đồng ý :Cổ phần chiếm % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý : Cổ phần chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: Cổ phần chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Phân phối lợi nhuận và trích lập các Quỹ năm 2011:

STT	Nội dung	Cách tính	Số tiền
A	Lợi nhuận 2011		
1	Lợi nhuận trước thuế 2011		14.877.907.914
2	Thuế thu nhập DN		1.677.869.911
3	Lợi nhuận sau thuế		13.200.038.003
4	Các khoản trừ vào lợi nhuận sau thuế		0.
5	Tổng lợi nhuận được phân phối năm 2011		13.200.038.003

B	Phân phối lợi nhuận		4.760.011.400
1	Trích lập quỹ đầu tư phát triển 25% LNST	= 5A x 25%	3.300.009.500
2	Trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ 5% LNST	= 5A x 5%	660.001.900
3	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi		800.000.000
4	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối	= 5 - B	8.440.026.603
5	Lợi nhuận năm 2010 chuyển sang		4.101.774.745
6	Tổng lợi nhuận còn lại	= 4B + 5B	12.541.801.348
7	Trả cổ tức 14% vốn điều lệ		5.574.000.000
8	Lợi nhuận còn lại chuyển sang 2012	= 7B - 6B	6.967.801.348

- Cổ phiếu quỹ không được hưởng cổ tức.
- Hình thức chi trả cổ tức: tiền mặt hoặc cổ phiếu. Ủy quyền hội đồng quản trị chọn lựa hình thức và thời gian chi trả phù hợp.

Phân biểu quyết:

- Đồng ý :Cổ phần chiếm % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý : Cổ phần chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: Cổ phần chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.

II. Nội dung 2: Phương án sản xuất kinh doanh năm 2012

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỉ lệ
			2012	2011	%
A	B	C	1	2	3=1/2
1	Doanh thu	Tỷ đồng	260	370	70,27%
1.1	Xây lắp	Tỷ. đồng	160	240	66,66%
1.2	G/c sản phẩm cơ khí	Tỷ. đồng	100	130	76,92%
2	Tiền lương b/q	Tr. Đồng	4.2	4.8	87,50%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đồng	10.400	14.877	70,00%
4	Tỷ suất lợi nhuận/ Doanh thu	%	4.0	4.02	99,50%
5	Nộp ngân sách	Tr. đồng	12.500	18.800	54,10%
6	Tổng quỹ lương	Tr. đồng	40.000	65.000	57,80%
7	Lao động bình quân	Người	790	890	71,80%
8	Cổ tức dự kiến	%	14%	14%	100,00%

- Hình thức chi trả cổ tức: tiền mặt hoặc cổ phiếu. Ủy quyền hội đồng quản trị chọn lựa hình thức và thời gian chi trả phù hợp.

Phân biểu quyết:

- Đồng ý :Cổ phần chiếm % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý : Cổ phần chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: Cổ phần chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.

III. Nội dung 3: Thù lao Hội đồng quản trị và ban kiểm soát.

- Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2011

TT	Họ tên	Chức vụ	Thù lao năm 2011
1	Hoàng Văn Dur	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	40.000.000
2	Hoàng Văn Hà	Thành viên HĐQT tạm thời - Phó tổng giám đốc	7.500.000
3	Phạm Đình San	Thành viên HĐQT - Phó tổng giám đốc (tiền nhiệm)	22.500.000
4	Đặng Văn Phúc	Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng	30.000.000
5	Đào Văn Cường	Thành viên HĐQT – Giám đốc Nhà máy Cơ khí	30.000.000
6	Vũ Thế Phương	Thành viên HĐQT	30.000.000
7	Lê Đình Khanh	Trưởng Ban kiểm soát	30.000.000
8	Nguyễn Văn Hiền	Thành viên Ban kiểm soát	19.000.000
9	Đặng Tiến Toàn	Thành viên Ban kiểm soát	19.000.000

- Dự kiến thù lao năm HĐQT, BKS năm 2012
 - Đối với vị trí Chủ tịch HĐQT: 40.000.000 đồng/năm
 - Đối với vị trí thành viên HĐQT: 30.000.000 đồng/năm
 - Đối với vị trí Trưởng BKS : 30.000.000 đồng/năm
 - Đối với vị trí thành viên BKS: 20.000.000 đồng/năm

Phản biểu quyết:

- Đồng ý :Cổ phần chiếm % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý : Cổ phần chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: Cổ phần chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.

III. Nội dung 3: Ủy Quyền cho Hội Đồng Quản Trị chọn Công ty Kiểm Toán.

Để chuẩn bị cho việc kiểm toán tài chính năm 2011, căn cứ vào quy định về việc đơn vị kiểm toán tài chính phải được đại hội đồng cổ đông phê chuẩn. Hội Đồng Quản Trị xin kính trình đại hội chấp thuận ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị tiếp tục chọn đơn vị kiểm toán phù hợp.

Phản biểu quyết:

- Đồng ý :Cổ phần chiếm % số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không đồng ý : Cổ phần chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: Cổ phần chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.

IV. Nội dung 4: Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

- Miễn nhiệm chức thành viên HĐQT của Ông Phạm Đình San.
- Bầu và bổ nhiệm Ông Hoàng Văn Hà giữ chức thành viên HĐQT kể từ ngày 20/09/2011.

Lý do thay đổi :

Ông Phạm Đình San được Tổng công ty lắp máy Việt Nam điều động đi làm nhiệm vụ tại Miền Trung nam bộ. Do điều kiện làm việc không thuận lợi ông Phạm Đình San có đơn xin từ chức.

Phản biểu quyết:

- Đồng ý :Cổ phần chiếm % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý : Cổ phần chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: Cổ phần chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.

V. Nội dung 5: Bầu tính nhiệm chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Ông Hoàng Văn Dư tiếp tục giữ chức chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng giám đốc năm 2012

Phản biểu quyết:

- Đồng ý :Cổ phần chiếm % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý : Cổ phần chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: Cổ phần chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.

VI. Nội dung 6: Nghị quyết được ĐHĐCĐ Công ty CP Lilama 45.4 thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp. Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty có trách nhiệm thi hành nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận :

- HĐQT.
- Ban Giám Đốc.
- Thư ký công ty.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**